

A. NỘI DUNG

I. LÝ THUYẾT CHUNG

1. Chương Dịch Vụ

- 1.1. Giao thông vận tải.
- 1.2. Thương mại và du lịch

2. Địa Lý Các Vùng Kinh Tế

- 2.1. Khai thác thế mạnh ở Trung Du và miền núi Bắc Bộ
- 2.2. Phát triển kinh tế ở Đồng Bằng Sông Hồng.
- 2.3. Phát triển nông nghiệp, lâm nghiệp, Thủy Sản ở Bắc Trung Bộ.

II. NỘI DUNG CHI TIẾT

1. Tình hình phát triển và phân bố các loại hình vận tải ở nước ta.
2. Tình hình phát triển và phân bố ngành thương mại và ngành du lịch ở nước ta.
3. Trình bày và phân tích các đặc điểm vị trí và phạm vi lãnh thổ, dân số của vùng Trung Du và Miền Núi Bắc Bộ.
4. Phân tích thế mạnh và hạn chế về tự nhiên - tài nguyên thiên nhiên và kinh tế - xã hội của vùng Trung Du và miền núi bắc bộ.
5. Trình bày và phân tích được việc khai thác các thế mạnh để phát triển kinh tế - xã hội của vùng TD-MNBB: Khoáng sản, thủy điện, cây công nghiệp – cây dược liệu – cây rau thực phẩm và chăn nuôi gia súc.
6. ý nghĩa của việc phát triển KTXH đối với an ninh quốc phòng của vùng Trung Du và miền núi Bắc Bộ.
7. Trình bày đặc điểm vị trí và phạm vi lãnh thổ, dân số của ĐBSH. Phân tích thế mạnh và hạn chế đối với việc phát triển KT-XH của vùng ĐBSH.
8. Hãy phân tích vấn đề phát triển công nghiệp, dịch vụ và phát triển kinh tế biển của Đồng Bằng Sông Hồng.
9. Trình bày đặc điểm vị trí và phạm vi lãnh thổ, dân số của Bắc Trung Bộ. Phân tích thế mạnh và hạn chế để hình thành và phát triển nông nghiệp, lâm nghiệp và thủy sản của Bắc Trung bộ.
10. Trình bày và phân tích một số đặc điểm nổi bật của nông nghiệp, lâm nghiệp và thủy sản ở vùng Bắc Trung Bộ.

III. KỸ NĂNG

1. Biết nhận xét bảng số liệu và biểu đồ liên quan đến các nội dung ở các phần trên.
2. Biết áp dụng các công thức tính liên quan đến: **tỉ trọng, tốc độ tăng trưởng (chỉ số khối lượng sản phẩm), tìm giá trị xuất nhập khẩu, cơ cấu xuất nhập khẩu**, cán cân xuất – nhập khẩu, chi tiêu bình quân khách du lịch, cự li vận chuyển trung bình, khối lượng luân chuyển, khối lượng vận chuyển, bình quân chi tiêu khách du lịch, tính giá trị tuyệt đối, năng suất và bình quân lương thực, mật độ dân số, từ số liệu tương đối tìm giá trị tuyệt đối...và một số phép tính có liên quan đến nội dung các bài lý thuyết của đề cương.

B. CẤU TRÚC

1. Dạng thức 1: 18 câu = 4.5 điểm (Trong đó có 2 câu liên quan đến kỹ năng)
2. Dạng thức 2: 4 câu = 4 điểm.
Trong đó: - Kỹ năng nhận xét biểu đồ hoặc bảng số liệu: 1 câu.
- Mỗi vùng kinh tế 1 câu.
3. Dạng thức 3: 6 câu = 1.5 điểm.